

Bản án số: 146/2025/DSST

Ngày: 26/9/2025.

V/v tranh chấp hợp đồng cầm cố.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bình.

2. Ông Nguyễn Văn Trương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Bích Trăm – Thư ký Tòa án Nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Vào ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án Nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 162/2025/TLST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng cầm cố” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2025/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 54/2025/QĐ-DS ngày 29 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần SAWAD tiền có ngay.

Địa chỉ: 128 Nguyễn Du, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
(128 Nguyễn Du, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An)

Đại diện theo pháp luật ông KANOKWATPAISAI NAPAT – chức vụ: Giám đốc Công ty cổ phần SAWAD tiền có ngay.

Đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Thế C, sinh năm 1997 (có đơn xin vắng mặt), chức vụ: Nhân viên Công ty cổ phần SAWAD tiền có ngay, địa chỉ: ấp Đông Phú A, xã Phú Hữu, thành phố Cần Thơ. Văn bản ủy quyền số 1997/2024/UQ/SVN ngày 01/7/2025.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Khánh D, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Phú Đông, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. (ấp Phú Đông, xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18/4/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Thế C trình bày:

Vào ngày 11/10/2024 bị đơn có đến chi nhánh công ty cổ phần SAWAD tiền có ngay chi nhánh Cần Thơ 5 để ký hợp đồng cầm cố tài sản. Hợp đồng số LPM241001008NA19X, theo đó bị đơn cầm cố tài sản là một xe máy hai bánh biển kiểm soát 95H1-434.84, nhãn hiệu SUZUKI, loại xe Satria 150^{cc}, số khung MH8DL11AZJJ173526, số máy CGA1ID173458, số giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 036270, do công an huyện Châu Thành, Hậu Giang cấp ngày 04/01/2019. Để lấy số tiền 19.308.511 đồng, thời hạn cầm cố là 18 tháng tính từ ngày 11/10/2024 lãi suất 1.1%/tháng. Nguyên đơn có ký với bị đơn hợp đồng mượn xe để đi lại, thời hạn mượn từ ngày 11/10/2024 đến ngày 11/11/2024. Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn có trả nợ cho nguyên đơn tiền vốn 1.883.209 đồng và lãi 432.238 đồng, phí quản lý hồ sơ cố định 188.414 đồng, phí thuê xe 1.448.138 đồng, tổng 3.952.000 đồng. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền vốn 17.425.301 đồng, lãi trong hạn 1.676.125 đồng, lãi quá hạn 2.204.301 đồng, tổng 21.305.727 đồng tính đến ngày 29/8/2025, trường hợp bị đơn không trả nợ yêu cầu bị đơn trả lại cho nguyên đơn chiếc xe biển kiểm soát 95H1-434.84, nhãn hiệu SUZUKI, loại xe Satria 150^{cc}, số khung MH8DL11AZJJ173526, số máy CGA1ID173458 theo đơn khởi kiện ngày 18/4/2025. Đại diện nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, phần yêu cầu bị đơn trả phí theo đơn khởi kiện ngày 18/4/2025.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ trình bày quan điểm: Kể từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền vốn 17.425.301 đồng, lãi trong hạn 1.676.125 đồng, lãi quá hạn 2.204.301 đồng, tổng 21.305.727 đồng tính đến ngày 29/8/2025. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn phần tính phí theo đơn khởi kiện ngày 18/4/2025. Bác yêu cầu bị đơn trả lại cho nguyên đơn chiếc xe biển kiểm soát 95H1-434.84, nhãn hiệu SUZUKI, loại xe Satria 150^{cc}, số khung MH8DL11AZJJ173526, số máy CGA1ID173458 theo đơn khởi kiện ngày 18/4/2025. Về án phí dân sự sơ thẩm đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả việc hỏi, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu trả nợ vay theo hợp đồng cầm cố tài sản cho nguyên đơn. Bị đơn có nơi cư trú tại ấp Phú Đông, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang (ấp Phú Đông, xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ). Do đó căn cứ vào Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng cầm cố, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ và được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về việc vắng mặt bị đơn Nguyễn Khánh D quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ thủ tục tố tụng đúng quy định cho bị đơn nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt không lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về hợp đồng cầm cố tài sản: Căn cứ hợp đồng số LPM241001008NA19X ngày 11/10/2024 giữa nguyên đơn và bị đơn, theo đó nguyên đơn có cho bị đơn vay số tiền vốn 19.308.511 đồng, thời hạn cầm cố là 18 tháng tính từ ngày 11/10/2024 lãi suất 1.1%/tháng. Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn có trả vốn 1.883.209 đồng và lãi 432.238 đồng, phí quản lý hồ sơ cố định 188.414 đồng, phí thuê xe 1.448.138 đồng, tổng 3.952.000 đồng. Ngày 18/4/2025 bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ thủ tục tố tụng cho bị đơn, nhưng bị đơn không đến Tòa án cho lời khai hoặc tham gia hòa giải. Xét yêu cầu của nguyên đơn đề nghị bị đơn trả nợ vay vốn 17.425.301 đồng, lãi trong hạn 1.676.125 đồng, lãi quá hạn 2.204.301 đồng, tổng 21.305.727 đồng tính đến ngày 29/8/2025. Xét nguyên đã rút một phần một phần yêu cầu khởi kiện phân tính phí, nên Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về phần phí theo đơn khởi kiện ngày 18/4/2025. Đối với yêu cầu giao chiếc xe biển kiểm soát 95H1-434.84, do chiếc xe này bị đơn giữ quản lý, sử dụng là tài sản hợp pháp của bị đơn, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn giao cho nguyên đơn chiếc xe biển kiểm soát 95H1-434.84.

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm, quyền kháng cáo các đương sự thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 272, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Điều 311, 315, 316, 494 Bộ luật dân sự năm 2015.

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1.1/ Buộc bị đơn Nguyễn Khánh D phải trả cho nguyên đơn Công ty cổ phần SAWAD tiền có ngay số tiền vốn 17.425.301 đồng (mười bảy triệu bốn trăm hai mươi lăm ngàn ba trăm lẻ một đồng), lãi trong hạn 1.676.125 đồng (một triệu sáu trăm bảy mươi sáu ngàn một trăm hai mươi lăm đồng), lãi quá hạn 2.204.301 đồng (hai triệu hai trăm lẻ bốn ngàn ba trăm lẻ một đồng), tổng 21.305.727 đồng (hai mươi một triệu ba trăm lẻ năm ngàn bảy trăm hai mươi bảy đồng) tính đến ngày 29/8/2025.

1.2/ Bị đơn tiếp tục trả lãi trên nợ gốc (vốn) từ ngày 30/8/2025 đến khi trả hết nợ cho nguyên đơn theo mức lãi suất tính theo hợp đồng LPM241001008NA19X ngày 11/10/2024 giữa nguyên đơn và bị đơn, tương ứng với thời gian chậm trả, tại thời điểm thi hành án.

1.3/ Sau khi bị đơn trả hết nợ cho nguyên đơn, nguyên đơn có nghĩa vụ trả lại cho bị đơn giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy số 036270, do công an huyện Châu Thành, Hậu Giang cấp ngày 04/01/2019 (bản chính).

3/ Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn phần yêu cầu bị đơn trả phí theo đơn khởi kiện ngày 18/4/2025. Bác yêu cầu bị đơn trả lại cho nguyên đơn chiếc xe biển kiểm soát 95H1-434.84, nhãn hiệu SUZUKI, loại xe SATRIA 150^{cc}, số khung MH8DL11AZJJ173526, số máy CGA1ID173458 theo đơn khởi kiện ngày 18/4/2025.

Đương sự được nhận lại tài liệu chứng cứ khi có yêu cầu. Đương sự có quyền khởi kiện lại theo quy định tại khoản 1 Điều 218, khoản 3 Điều 192, điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

4/ Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu 1.065.000 đồng (một triệu không trăm sáu mươi lăm ngàn đồng) nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 14, thành phố Cần Thơ. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí 480.000

đồng (bốn trăm tám mươi ngàn đồng) theo biên lai số 0003781 ngày 23/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang (Phòng Thi hành án dân sự khu vực 14, thành phố Cần Thơ).

5/ Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú.

6/ Trong trường hợp Bản án, Quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 14 – Cần Thơ;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 14, thành phố Cần Thơ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Nhân